

Nghi Xuân, ngày 25 tháng 5 năm 2021

Số: 62/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 71/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Th, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Xóm Liên H, xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Hoàng Đức Tr, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Tiểu đoàn Đặc công A, Bộ tham mưu, Quân khu 4 - Đóng tại khối A, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 7 Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Th và anh Hoàng Đức Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Th và anh Hoàng Đức Tr thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung. Các đương sự thống nhất: Chị Trần Thị Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 con chung Hoàng Thùy L, sinh ngày 16/01/2011 và Hoàng Thùy Ph, sinh ngày 24/01/2017 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Hoàng Đức Tr tạm thời không phải đóng góp tiền nuôi dưỡng con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b

khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Th tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007542 ngày 17/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TACC; TAT tỉnh; VKS tỉnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Kim Liên, H. Nam Đàn, tỉnh Nghệ An (tại GĐKH số 106 ngày 30/6/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ, ĐÓNG DẤU)

Đặng Thị Hương